

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 08-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Phan Minh Thi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Lê L; tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Vi Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2023, tạm giam ngày 21/6/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương Lan, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1965. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn T. Vắng mặt;

2. Bà Hoàng Thị N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/5/2023, tổ công tác Công an xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đội cảnh sát hình sự và đội quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Văn Lãng, đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện Hoàng Lê L đang kiểm tra lau chùi súng ở trong nhà, khi tổ công tác đến Hoàng Lê L đã vút lại súng và bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi, nhưng không bắt được, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định; tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 khẩu súng tự chế, báng súng bằng gỗ, sơn màu nâu, nòng súng màu đen, tổng chiều dài 1,28m; 01 viên đạn dài 3,8cm, đường kính 0,1cm (tháo ra từ nòng súng).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, khám xét chỗ ở của Hoàng Lê L tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 04 (bốn) vỏ đạn dài 5,7cm, đường kính 12cm; 06 (sáu) vỏ đạn dài 3,8cm đường kính 01cm; 10 (mười) đầu đạn dài 2,6cm, đường kính 0,8cm; 07 (bảy) đầu đạn dài 3,7cm, đường kính 0,8cm.

Ngày 17/6/2023 Hoàng Lê L nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã đến Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đầu thú.

Tại kết luận giám định số 636/KL-KTHS, ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm và các loại đạn tự chế từ các vỏ đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm, khẩu súng này thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại vẫn còn sử dụng để bắn được;

- 06 (sáu) vỏ đạn gửi giám định đều là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm;

- 04 (bốn) vỏ đạn gửi giám định đều là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm;

- 10 (mười) đầu đạn gửi giám định đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm;

- 07 (bảy) đầu đạn gửi giám định đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm;

- 01 (một) viên đạn gửi giám định đều là đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm.

Quá trình điều tra Hoàng Lê L khai nhận: Khoảng tháng 6 năm 2022, thấy em trai ruột là Hoàng Trọng T, lau chùi 01 khẩu súng, Hoàng Lê L hỏi thì được Hoàng Trọng T cho biết, Hoàng Trọng T tự chế tạo khẩu súng này từ đầu năm 2022, nòng súng do Hoàng Trọng T mua với một người đàn ông ở thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông

trên, phần báng súng cũng do Hoàng Trọng T tự chế ra, khi khẩu súng này bắn được đạn ghém tự chế từ vỏ đạn súng AK. Đến tháng 11 năm 2022 Hoàng Trọng T chết, Hoàng Lê L dọn dẹp nhà cửa, thì phát hiện khẩu súng ở gầm giường của Hoàng Lê L và Hoàng Trọng T ngủ cùng giường, nên Hoàng Lê L tiếp tục cất giữ khẩu súng này vào gầm giường, mặc dù Hoàng Lê L đã nhiều lần được nghe lực lượng cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, nhưng Hoàng Lê L không giao nộp vẫn tiếp tục cất giữ tại gầm giường ngủ, số vỏ đạn và đầu đạn để ở đầu giường ngủ của Hoàng Lê L là do khi tập dân quân bắn đạn thật nhặt về để ở nhà tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 30 tháng 5 năm 2023, không có ai ở nhà Hoàng Lê L lấy khẩu súng để ở gầm giường ra giữa nhà để lau chùi, khi đang lau chùi kiểm tra khẩu súng, thì bị lượng lượng Công an đến kiểm tra, do lo sợ nên Hoàng Lê L đã bỏ chạy và để lại khẩu súng tại hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSLS-P2 ngày 16/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Lê L về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Ngày 16/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 35/QĐ-VKS-P2 phân công Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án. Sau khi công bố xong bản Cáo trạng đại diện Viện Kiểm sát bổ sung bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Lê L phạm tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Lê L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu 01 khẩu súng tự chế và các vỏ đạn, đầu đạn, viên đạn. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng quản lý, phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng xử lý tiêu hủy theo quy định. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, về các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, sau đó đến cơ quan điều tra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06

tháng tù. Bị cáo gia đình thuộc hộ nghèo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, là bị cáo tàng trữ súng tự chế, không phải là vũ khí quân dụng, nếu là vũ khí quân dụng phải có số, mã vạch thì mới thuộc loại vũ khí quân dụng. Đại diện Viện Kiểm sát tranh luận, súng bị cáo tàng trữ theo kết luận giám định thuộc loại vũ khí quân dụng. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Lê L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Hoàng Lê L có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, ngày 30/5/2023 Hoàng Lê L đang kiểm tra lau chùi súng ở trong nhà, thì bị tổ công tác Công an xã T, Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn C, xã T, huyện V phát hiện Hoàng Lê L đang lau chùi khẩu súng, thì Hoàng Lê L đã vút lại súng và bỏ chạy. Qua giám định khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại vẫn còn sử dụng để bắn được. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Lê L phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn để trong nhà, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là kích hoạt các tính năng của vũ khí quân dụng khi không được phép của cơ quan có thẩm quyền. Vũ khí quân dụng là những đối tượng được Nhà nước quản lý đặc biệt và chặt chẽ. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo,

giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khi sự việc bị phát hiện bị cáo bỏ trốn, sau đó đến cơ quan điều tra đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào kết quả xác minh có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo không có tài sản gì, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ý kiến Kiểm sát viên, đề nghị mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đến cơ quan điều tra đầu thú, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cũng phù hợp, nên được chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, bán nòng súng cho Hoàng Trọng T, do bị cáo không biết tên, tuổi, số điện thoại của người đàn ông trên, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được; đối với ông Hoàng Văn N là bố đẻ của bị cáo, không biết bị cáo tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên chưa đủ căn cứ để xử lý; đối với anh Hoàng Trọng T là em trai của bị cáo đã chết năm 2022, gia đình chưa đến Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục khai tử, nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh nguồn gốc khẩu súng.

[10] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 khẩu súng; 06 vỏ đạn là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 04 vỏ đạn đều là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 10 đầu đạn đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 07 đầu đạn đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 01 viên đạn là đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm, là vũ khí, vật liệu nổ. Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử lý tiêu hủy theo quy định.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự, xét thấy bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn phí theo quy định tại điểm đ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Lê L phạm tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Lê L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử lý tiêu hủy theo quy định gồm: 01 (một) khẩu súng súng là súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng bắn được loại đạn quân dụng; 06 (sáu) vỏ đạn là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 04 (bốn) vỏ đạn đều là vỏ đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 10 (mười) đầu đạn đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 07 (bảy) đầu đạn đều là đầu đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm; 01 (một) viên đạn là đạn của loại đạn quân dụng 7,62mm x 39mm.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Lê L.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Mấy

